TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **207**/2021/QĐST- HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 203/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị T, sinh năm 1982
- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Thôn Đầu Núi, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Cao Thanh T và anh Trần Văn T.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung*: Các đương sự xác nhận có 03 con chung là cháu Trần Hải Y, sinh ngày 18/12/2000, cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 13/8/2008 và cháu Trần Tiến T, sinh ngày 22/10/2017. Khi ly hôn các đương sự thoả thuận đối với cháu Trần Hải Y, sinh ngày 18/12/2000 đã trưởng thành, xây dựng gia đình nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Giao cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 13/8/2008 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Giao cháu Trần Tiến T, sinh ngày 22/10/2017 cho chị Cao Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Tâm và anh Thụ không ai phải cấp dưỡng con chung và được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, đất đai chung:* Các đương sự tự thoả thuận không đề nghị Toà án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* không có.

- *Về án phí:* chị Cao Thanh T nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004014 ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Cao Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn